

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2022/HS-ST
Ngày 10-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Công Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Tú.

Ông Hoàng Văn Thủy.

- Thư ký phiên toà: Bà Nông Bích Ngọc - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Lương Thị Mai Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2022/TLST-HS, ngày 14 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Đặng Hữu T1, sinh ngày 10 tháng 3 năm 1990, tại Huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn T và bà Đặng Thị M; có vợ: Bàn Thị T; con: Có 02 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự; bị bắt tạm giữ ngày 19-7-2022, tạm giam từ ngày 22-7-2022 đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1976; trú tại: Thôn P, xã N2, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

2. Chị Lương Thị K, sinh năm 1986; trú tại: Thôn P, xã M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

3. Anh Hoàng Đình T2, sinh năm 1988; trú tại: Thôn B, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 30 phút ngày 19/7/2022 tại thôn L, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, Công an huyện Bắc Sơn phát hiện bắt quả tang Đặng Hữu T1, sinh năm 1990, trú tại thôn N, xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Hoàng Đình T2, sinh năm 1988, trú tại thôn B, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, thu giữ của T1 01 (một) gói bằng vỏ bao thuốc lá có bọc nylon bên ngoài, bên trong có chứa 03 (ba) gói bằng giấy màu trắng, bên trong các gói có chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy Heroine; số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) Đặng Hữu T1 làm rơi trong quá trình bỏ chạy khi Công an huyện bắt quả tang; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mastel, màu xanh dương, 01 (một) xe máy Wave màu đen, biển kiểm soát 12P1-7360 (cũ đã qua sử dụng). Thu giữ của Hoàng Đình T2 đang mặc có 01 (một) gói giấy màu trắng bọc bằng túi nylon màu hồng, bên trong gói giấy chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy Heroine; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và biên bản khám xét khẩn cấp, niêm phong vật chứng, đồng thời đưa người cùng vật chứng về trụ sở Công an huyện Bắc Sơn để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

Để có căn cứ xử lý, ngày 20/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 42/QĐ-CSĐT, trưng cầu giám định đối với vật chứng nghi là chất ma túy thu giữ của Đặng Hữu T1 và Hoàng Đình T2.

Tại bản Kết luận giám định số 269/KL-KTHS ngày 21/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

- Chất bột màu trắng đựng trong 02 (hai) gói giấy được niêm phong trong 01 (một) phong bì ghi chữ “Tang vật Hoàng Đình T2” đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng là 0,040 gam (đã trừ bì).

- Chất bột màu trắng đựng trong 03 (ba) gói giấy được niêm phong trong 01 (một) phong bì ghi chữ “Tang vật Đặng Hữu T1” đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng là 0,057 gam (đã trừ bì).

Tại Bản kết luận giám định số 307/KL-KTHS ngày 27/7/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: “Toàn bộ số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) trong phong bì niêm phong gửi giám định đều là tiền thật.”

Tại Cơ quan điều tra, Đặng Hữu Thuật khai nhận:

Đặng Hữu T1 bắt đầu sử dụng ma túy Heroine từ tháng 10 năm 2019 bằng hình thức tiêm chích ma túy thẳng vào tĩnh mạch. Để có ma túy sử dụng, T1 thường một mình đi đến khu vực chợ xã Phương Giao, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên mua lại ma túy của những người nghiện khác. Khoảng 14 giờ ngày 19/7/2022, khi T1 đang ở nhà thì có Hoàng Đình T2, sinh năm 1988, trú tại thôn B, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, T1 hay gọi T2 với tên là “Thiệt Quân”, cùng là người nghiện ma túy, quen biết ngoài xã hội của T1 gọi điện thoại đến từ số

thuê bao điện thoại 0365034841, T1 lưu trong danh bạ điện thoại là “Thiet Quan” đến số thuê bao 0867601711 của T1 và hỏi “Có hàng không?”, do cùng là người nghiện chất ma túy nên T1 hiểu ý của T2 là “có ma túy Heroine không?”, T1 trả lời “Không có đâu, để em xem có tìm mua được không đã” rồi tắt máy. Sau đó T2 tiếp tục gọi điện thoại hỏi mua ma túy nên T1 đã nảy sinh ý định đi mua ma túy về bán lại cho Hoàng Đình T2 để kiếm lời. Thực hiện ý định đó, khoảng 16 giờ 00 ngày 19/7/2022, Đặng Hữu T1 một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu đen, biển kiểm soát 12P1-7360 đi từ nhà đến xã Phương Giao, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên để tìm mua ma túy. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, T1 đi đến khu vực chợ xã Phương Giao, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên, mua với một người đàn ông khoảng 35 tuổi không rõ danh tính 01 (một) cục ma túy Heroine được gói bằng hai tờ giấy màu trắng và bọc túi nilon màu hồng bên ngoài. Khi mua được ma túy T1 cất giấu vào túi quần đang mặc rồi đi vào một hiệu thuốc gần đó mua một bộ bơm kim tiêm, sau đó điều khiển xe mô tô đi về. Trên đường về, Đặng Hữu T1 dừng xe tại một bụi cây ven đường, lấy số ma túy vừa mua được chia một phần để bản thân sử dụng, số ma túy còn lại chia nhỏ số ma túy còn lại thành 05 (năm) gói nhỏ bọc bằng giấy, trong đó bọc 02 (hai) gói bằng túi nilon màu hồng để đem bán cho T2, 03 (ba) gói còn lại bọc một lớp bằng vỏ bao thuốc lá màu vàng rồi bọc ra bên ngoài một lớp túi nilon màu hồng, 03 (ba) gói ma túy này T1 mang về sử dụng cho bản thân và nếu có con nghiện khác hỏi mua thì sẽ bán lại để kiếm lời.

Tiếp đó, Đặng Hữu T1 cất toàn bộ số ma túy vừa chia được vào túi quần phía trước bên trái đang mặc trên người rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô đi về. Quá trình đi về, Hoàng Đình T2 tiếp tục gọi điện thoại để hỏi về việc mua ma túy thì T1 nói “Mua được rồi, đang về”, T2 nói “Để cho bốn trăm”, T1 hiểu ý là T2 mua bốn trăm nghìn đồng ma túy thì đồng ý; T1 và T2 hẹn nhau đến khu vực dốc Nậm Rù thuộc thôn L, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn để giao dịch mua bán ma túy. Đến khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 19/7/2022 Đặng Hữu T1 đến địa điểm như đã hẹn thì thấy Hoàng Đình T2 đã đứng đợi một mình ở cạnh đường, theo thỏa thuận qua điện thoại từ trước, T1 lấy từ túi quần phía trước bên trái ra hai gói ma túy có túi nilon màu hồng bọc bên ngoài đưa cho T2, T2 cầm lấy số ma túy và lấy ra 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) gồm 04 (bốn) tờ tiền mệnh giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng) đưa cho T1. Khi Đặng Hữu T1 vừa cầm được tiền thì bị lực lượng Công an bắt quả tang như đã nêu trên, do lo sợ nên T1 đã làm rơi số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) xuống đường.

Bản Cáo trạng số 28/CT-VKSBS, ngày 14/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Đặng Hữu T1 về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung Bản cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đặng Hữu T1 phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, Điều 51; các Điều 38, 50, của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Đặng Hữu T1 từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm b, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư có chữ “Tang vật Đặng Hữu T1”, bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng tổng cộng 0,036 gam chất ma túy Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và toàn bộ các vỏ bao gói; 01 (một) phong bì thư có chữ “Tang vật Hoàng Đình T2”, bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng tổng cộng 0,026 gam chất ma túy Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và toàn bộ các vỏ bao gói.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu MASSTEL, màu xanh dương, loại bàn phím cứng; 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA 1133 màu đen, loại bàn phím cứng; số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) được niêm phong trong phong bì.

Trả lại cho người liên quan anh Nguyễn Văn B: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu đen, biển kiểm soát 12P1-7360, số khung RLHHG1209AY161544, số máy HC12E2661550, tình trạng cũ, đã qua sử dụng.

Bị cáo, người liên quan không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tại phiên tòa vắng mặt người liên quan nhưng đã có lời khai trong hồ sơ. Bị cáo và Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử; nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có căn cứ xác định bị cáo Đặng Hữu T1 là người nghiện chất ma túy Heroine, để có ma túy sử dụng, T1 thường một mình đi đến khu vực chợ xã Phương Giao, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên mua lại ma túy của những người nghiện khác. Ngày 19/7/2022, Đặng Hữu T1 nảy sinh ý định mua ma túy về bán lại cho người nghiện khác để kiếm lời nên khoảng 16 giờ 00 ngày 19/7/2022, T1 một mình điều khiển xe mô tô nhãn

hiệu HONDA WAVE màu đen, biển kiểm soát 12P1-7360 đi từ nhà đến xã Phương Giao, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên mua 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) ma túy Heroine với một người đàn ông không rõ danh tính. Đến khoảng 19 giờ 30 phút ngày 19/7/2022, tại khu vực dốc Nậm Rù thuộc thôn L, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, Đặng Hữu T đã có hành vi bán trái phép 0,04 gam chất ma túy Heroine cho Hoàng Đình T với giá 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng). Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Đặng Hữu T phạm tội mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Cáo trạng số 28/CT-VKSBS, ngày 14/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Đặng Hữu T phạm tội mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Đây là vụ án mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân là người nghiện ma túy nên hiểu được tác hại của ma túy đối với con người, cộng đồng và xã hội, bị cáo cũng nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là sai trái, vi phạm pháp luật nhưng do nghiện ma túy nên vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và đó cũng là nguyên nhân gián tiếp gây ra các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật để giáo dục bị cáo và răn đe, làm gương cho những người khác có ý định thực hiện hành vi phạm tội tương tự.

[5] Để cá thể hoá hình phạt, ngoài việc xem xét tính chất, hành vi phạm tội nêu trên thì còn phải xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ để quyết định hình phạt. Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện ma túy; về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Từ những phân tích trên khi lượng hình cần quyết định một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, bảo đảm tính giáo dục và có tính răn đe, phòng ngừa chung.

[7] Bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo mua ma túy về để sử dụng cho bản thân và bán lại cho những người nghiện khác để kiếm lời. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội đồng thời răn đe, làm gương cho những người khác có ý định thực hiện hành vi phạm tội tương tự. Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, thuộc hộ nghèo, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện và về mức hình phạt áp dụng đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng với quy định của pháp luật.

[9] Đối với Hoàng Đình T2 là người đã mua ma túy Heroine của Đặng Hữu T1 ngày 19/7/2022 với mục đích để sử dụng cho bản thân, khi vừa mua được ma túy thì bị Công an huyện Bắc Sơn phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên người 0,04 gam (đã trừ bì) chất ma túy Heroine. Bản thân Hoàng Đình T2 chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi hoặc đã bị kết án về tội phạm ma túy do đó không có căn cứ để xử lý T2 về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự. Ngày 29/9/2022, Công an huyện Bắc Sơn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hoàng Đình T2 theo quy định.

[10] Đối với người đã bán ma túy cho Đặng Hữu T1, do không xác định được danh tính của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[11] Vật chứng của vụ án:

- 01 (một) phong bì thư có chữ “Tang vật Đặng Hữu T1”. Bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng tổng cộng 0,036 gam chất ma túy Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và toàn bộ các vỏ bao gói (cũ), gồm: 01 (một) vỏ gói nilon màu hồng; 04 (bốn) vỏ gói giấy là ma túy và vỏ bao gói của bì cáo Đặng Hữu T1 là vật cấm tang trữ lưu hành nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 (một) phong bì thư có chữ “Tang vật Hoàng Đình T2”. Bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng tổng cộng 0,026 gam chất ma túy Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và toàn bộ các vỏ bao gói (cũ), gồm: 01 (một) vỏ gói nilon màu hồng; 02 (hai) vỏ gói giấy là ma túy và vỏ bao gói của bì cáo Đặng Hữu T1 bán cho Hoàng Đình T2 là vật cấm tàng trữ lưu hành nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu MASSTEL, màu xanh dương, loại bàn phím cứng, số IMEI1: 357213102808217, số IMEI2: 357213102965702, máy lắp sim số thuê bao 0867601711. Đây là điện thoại di động thu giữ của Đặng Hữu T1 dùng vào việc trao đổi mua bán ma túy với Hoàng Đình T2 ngày 19/7/2022 nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA 1133 màu đen, loại bàn phím cứng, số IMEI1: 357286085066722, số IMEI2: 357286085066730 máy lắp sim số thuê bao 0365034841, tình trạng máy đã hỏng, không lên nguồn, không có nắp lưng, máy cũ đã qua sử dụng. Đây là điện thoại di động của Hoàng Đình T2 dùng để trao đổi mua bán ma túy với Đặng Hữu T1 ngày 19/7/2022 nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước;

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu đen, biển kiểm soát 12P1-7360, số khung RLHHG1209AY161544, số máy HC12E2661550, tình trạng cũ, đã qua sử dụng. Đây là xe mô tô Đặng Hữu T1 sử dụng để đi mua ma túy và bán ma túy cho Hoàng Đình T2 ngày 19/7/2022; Trong quá trình điều tra, Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1976, trú tại thôn P, xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn trình bày chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu đen, biển kiểm soát 12P1-7360 là xe mô tô của anh Bình cầm cố với Đặng Hữu T1 ngày 19/6/2022 với số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) và giao hẹn sẽ chuộc lại xe.

Ngày 19/7/2022 Đặng Hữu T1 sử dụng xe mô tô để đi mua ma túy anh B hoàn toàn không biết, số tiền cầm cố xe anh B đã trả lại cho bị cáo T1 nên trả lại chiếc xe cho anh B;

- Số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) gồm: 04 (một) tờ tiền mệnh giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng) Là tiền của bị cáo Đặng Hữu T1 bán ma túy cho Hoàng Đình T2 mà có nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[12] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, Điều 51; các Điều 38, 50, của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ vào khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm b, khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Hữu T1 phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đặng Hữu T1 02 (hai) năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 19 tháng 7 năm 2022.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư có chữ “Tang vật Đặng Hữu T1”, bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng tổng cộng 0,036 gam chất ma túy Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và toàn bộ các vỏ bao gói (cũ), gồm: 01 (một) vỏ gói nilon màu hồng, 04 (bốn) vỏ gói giấy; 01 (một) phong bì thư có chữ “Tang vật Hoàng Đình T2”, bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng tổng cộng 0,026 gam chất ma túy Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và toàn bộ các vỏ bao gói (cũ), gồm: 01 (một) vỏ gói nilon màu hồng, 02 (hai) vỏ gói giấy;

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu MASSTEL, màu xanh dương, loại bàn phím cứng, số IMEI1: 357213102808217, số IMEI2: 357213102965702, máy lắp sim số thuê bao 0867601711, tình trạng cũ đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA 1133 màu đen, loại bàn phím cứng, số IMEI1: 357286085066722, số IMEI2: 357286085066730 máy lắp sim số thuê bao 0365034841, tình trạng máy đã hỏng, không lên nguồn, không có nắp lưng, máy cũ, hỏng đã qua sử

dụng; số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) được niêm phong trong phong bì, mặt ngoài phong bì có dòng chữ viết tay “Tiền thu giữ của Đặng Hữu T1”.

Trả lại cho người liên quan anh Nguyễn Văn B: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu đen, biển kiểm soát 12P1-7360, số khung RLHHG1209AY161544, số máy HC12E2661550, tình trạng cũ, đã qua sử dụng.

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14 tháng 10 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn).

4. Về án phí: Bị cáo Đặng Hữu T1 phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn;
- Công an huyện Bắc Sơn;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Công Đức